

HÀ NỘI - 2010
BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ


NGUYỄN BÁ HÙNG

**GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC VIÊN S PHẠM
TRONG NHÀ TR ỜNG QUÂN SỰ HIỆN NAY**

Chuyên ngành: Lý luận và Lịch sử giáo dục

Mã số : 62 14 01 01

Luận án tiến sĩ giáo dục học

Người hướng dẫn khoa học:

1. PGS, TS Đặng Đức Thắng
2. TS Nguyễn Văn Chung

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả được trình bày trong luận án là trung thực, có nguồn gốc và xuất xứ rõ ràng, không trùng lặp hoặc sao chép bất cứ công trình khoa học nào đã công bố.

TÁC GIẢ LUẬN ÁN

Nguyễn Bá Hùng

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Trang phụ bìa	1
Lời cam đoan	2
Mục lục	3
Danh mục các chữ viết tắt	5
Danh mục các bảng và biểu đồ	6
Danh mục các hình và sơ đồ	7
Mở đầu	8
Chương 1 TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO VÀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC VIÊN SƯ PHẠM	15
1.1 Những tư tưởng và nghiên cứu về đạo đức nhà giáo, giáo dục đạo đức nhà giáo trên thế giới	15
1.2 Những tư tưởng và nghiên cứu về đạo đức nhà giáo, giáo dục đạo đức nhà giáo cho học viên sư phạm ở Việt Nam	20
Chương 2 CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC VIÊN SƯ PHẠM TRONG NHÀ TRƯỜNG QUÂN SỰ	37
2.1 Các khái niệm cơ bản	37
2.2 Hệ thống chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của người giáo viên trong nhà trường quân sự hiện nay	45
2.3 Những nhân tố tác động đến sự hình thành, phát triển đạo đức nghề nghiệp của học viên sư phạm trong nhà trường quân sự hiện nay	55
2.4 Thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên sư phạm trong nhà trường quân sự hiện nay	70
Chương 3 BIỆN PHÁP GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC VIÊN SƯ PHẠM TRONG NHÀ TRƯỜNG QUÂN SỰ HIỆN NAY	91
3.1 Cụ thể hoá các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp sư phạm trong mô hình, mục tiêu đào tạo giáo viên, kết hợp với nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn học viên sư phạm	92
3.2 Giáo dục đạo đức nghề nghiệp sư phạm cho học viên trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học	99

3.3	Thông qua các hoạt động giáo dục và tự giáo dục để rèn luyện đạo đức nghề nghiệp sư phạm cho học viên	114
3.4	Liên kết trách nhiệm của các lực lượng, tạo ra những điều kiện sư phạm thuận lợi trong giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên	128
Chương 4	THỰC NGHIỆM VÀ PHÂN TÍCH KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM	142
4.1	Những vấn đề chung về thực nghiệm sư phạm	142
4.2	Phương pháp, quy trình thực nghiệm	144
4.3	Xử lý và phân tích kết quả thực nghiệm	155
	KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	175
	DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	178
	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	179
	PHỤ LỤC	189

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Viết đầy đủ	Viết tắt
1	Chính trị quốc gia	CTQG
2	Đạo đức nghề nghiệp	ĐĐNN
3	Đối chứng	ĐC
4	Học viên sư phạm	HVSP
5	Học viện Chính trị	HVCT
6	Học viện Chính trị quân sự	HVCTQS
7	Khoa học quân sự	KHQS
8	Khoa học xã hội và nhân văn	KHXH&NV
9	Nhà trường quân sự	NTQS
10	Nhà xuất bản	Nxb
11	Phụ lục	PL
12	Quân đội nhân dân	QĐND
13	Quân đội nhân dân Việt Nam	QĐNDVN
14	Số lượng	SL
15	Thực nghiệm	TN
16	Trường sĩ quan Chính trị	TSQCT
17	Trường sĩ quan Lục quân 1	TSQLQ1
18	Trường sĩ quan Lục quân 2	TSQLQ2

DANH MỤC CÁC BẢNG VÀ BIỂU ĐỒ

TT	Tên bảng và biểu đồ	Trang
1	Bảng 2.1: Nguyên vọng của học viên sau khi ra trường	77
2	Bảng 2.2: Mức độ đánh giá của HVSP ngành KHQS về giáo dục ĐĐNN cho học viên	81
3	Bảng 2.3: Đánh giá của giảng viên về mức độ sai phạm của HVSP trong quá trình đào tạo.	85
4	Bảng 4.1: Các tiêu chí mức độ nhận thức của học viên về ĐĐNN sư phạm	146
5	Bảng 4.2: Các tiêu chí về tính tích cực rèn luyện ĐĐNN sư phạm của học viên	148
6	Bảng 4.3: Tổng hợp chất lượng khảo sát ban đầu trước khi thực nghiệm	150
7	Bảng 4.4: Thống kê kết quả nhận thức về ĐĐNN của học viên nhóm 1 qua thực nghiệm	155
8	Bảng 4.5: Phân tích tần suất kết quả nhận thức về ĐĐNN của học viên nhóm 1 qua thực nghiệm	155
9	Bảng 4.6: Phân phối tần suất lũy tích kết quả nhận thức về ĐĐNN của học viên nhóm 1 qua thực nghiệm	156
10	Bảng 4.7: Phân tích các tham số đặc trưng kết quả về nhận thức ĐĐNN của học viên nhóm 1 ở lớp thực nghiệm và lớp đối chứng qua thực nghiệm	158
11	Bảng 4.8: Thống kê kết quả về tính tích cực rèn luyện ĐĐNN sư phạm của học viên nhóm 1 qua thực nghiệm	159
12	Bảng 4.9: Phân tích tần suất kết quả về tính tích cực rèn luyện ĐĐNN của học viên nhóm 1 qua thực nghiệm	160
13	Bảng 4.10: Phân phối tần suất lũy tích kết quả về tính tích cực rèn luyện ĐĐNN của học viên nhóm 1 qua thực nghiệm	160
14	Bảng 4.11: Phân tích các tham số đặc trưng kết quả về tính tích cực rèn luyện ĐĐNN của học viên nhóm 1 ở lớp thực nghiệm và lớp đối chứng qua thực nghiệm	162
15	Bảng 4.12: Thống kê kết quả nhận thức về ĐĐNN của học viên nhóm 2 qua thực nghiệm	164
16	Bảng 4.13: Phân tích tần suất kết quả nhận thức về ĐĐNN của học viên nhóm 2 qua thực nghiệm	164

17	Bảng 4.14: Phân phối tần suất lũy tích kết quả nhận thức về ĐĐNN của học viên nhóm 2 qua thực nghiệm	164
18	Bảng 4.15: Phân tích các tham số đặc trưng kết quả về nhận thức ĐĐNN của học viên nhóm 2 ở lớp thực nghiệm và lớp đối chứng qua thực nghiệm	166
19	Bảng 4.16: Thống kê kết quả về tính tích cực rèn luyện ĐĐNN của học viên nhóm 2 qua thực nghiệm	167
20	Bảng 4.17: Phân tích tần suất kết quả về tính tích cực rèn luyện ĐĐNN của học viên nhóm 2 qua thực nghiệm	168
21	Bảng 4.18: Phân phối tần suất lũy tích kết quả về tính tích cực rèn luyện ĐĐNN của học viên nhóm 2 qua thực nghiệm	168
22	Bảng 4.19: Phân tích các tham số đặc trưng kết quả về tính tích cực rèn luyện ĐĐNN của học viên nhóm 2 ở lớp thực nghiệm và lớp đối chứng qua thực nghiệm	170
23	Biểu đồ 4.1: So sánh mức độ nhận thức về ĐĐNN của học viên lớp thực nghiệm và lớp đối chứng nhóm 1 qua tác động của thực nghiệm.	157
24	Biểu đồ 4.2: So sánh mức độ tính tích cực rèn luyện ĐĐNN sư phạm của học viên lớp thực nghiệm và lớp đối chứng nhóm 1 qua tác động của thực nghiệm.	161
25	Biểu đồ 4.3: So sánh mức độ nhận thức về ĐĐNN của học viên lớp thực nghiệm và lớp đối chứng nhóm 2 qua tác động của thực nghiệm.	165
26	Biểu đồ 4.4: So sánh mức độ tính tích cực rèn luyện ĐĐNN sư phạm của học viên lớp thực nghiệm và lớp đối chứng nhóm 2 qua tác động của thực nghiệm.	169

DANH MỤC CÁC HÌNH VÀ SƠ ĐỒ

TT	Tên hình và sơ đồ	Trang
1	Hình 4.1: Đồ thị biểu diễn tần suất lũy tích kết quả nhận thức về ĐĐNN của học viên nhóm 1 qua thực nghiệm	155
2	Hình 4.2: Đồ thị biểu diễn tần suất lũy tích kết quả về tính tích cực rèn luyện ĐĐNN của học viên nhóm 1 qua thực nghiệm	159
3	Hình 4.3: Đồ thị biểu diễn tần suất lũy tích kết quả nhận thức về ĐĐNN của học viên nhóm 2 qua thực nghiệm	164
4	Hình 4.4: Đồ thị biểu diễn tần suất lũy tích kết quả về tính tích cực rèn luyện ĐĐNN của học viên nhóm 2 qua thực nghiệm	167
5	Sơ đồ 2.1: Khái quát về hệ thống chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của người giáo viên trong NTQS	46
6	Sơ đồ 2.2: Khái quát sự tác động của các nhân tố đến quá trình giáo dục ĐĐNN cho HVSP trong NTQS	55
7	Sơ đồ 4.1: Sơ đồ khái quát quá trình thực nghiệm	153

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nhà giáo là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp phát triển giáo dục - đào tạo. Những năm qua, các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước đều đề cao vai trò của nhà giáo, xem đây là nhân tố quyết định trực tiếp chất lượng giáo dục và được xã hội tôn vinh. Bởi vậy, yêu cầu nhà giáo phải:

Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học; không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học [61, tr.57].

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở đội ngũ giáo viên: “Nhiệm vụ của các cô giáo, thầy giáo là rất nặng nề nhưng rất vẻ vang. Muốn làm tròn nhiệm vụ đó thì phải luôn luôn gương mẫu về mọi mặt, không ngừng bồi dưỡng đạo đức cách mạng, lập trường chính trị”[70, tr.616].

Đội ngũ giáo viên trong NTQS có vai trò hết sức quan trọng, họ không chỉ là những người truyền thụ kiến thức, phát triển năng lực cho người học mà còn trực tiếp giáo dục hình thành, phát triển phẩm chất nhân cách cho những sĩ quan tương lai. Nghị quyết của Đảng uỷ Quân sự Trung ương “Về công tác giáo dục - đào tạo trong tình hình mới” xác định: nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức, tác phong của nhà giáo là điều kiện tiên quyết để nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo trong quân đội hiện nay. Vì vậy “Xây dựng đội ngũ nhà giáo quân đội có phẩm chất chính trị và đạo đức cách mạng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hoá về chất lượng là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của lãnh đạo, chỉ huy các cấp, ngành trong quân đội”[15, tr.6]. Vấn đề này đã trở thành quan điểm chỉ đạo xuyên suốt để kiện toàn, phát triển đội ngũ nhà giáo quân đội. Đây cũng là yêu cầu cấp thiết đặt ra đối với quá trình đào tạo giáo viên trong NTQS hiện nay.

Thực tế cho thấy, chất lượng giáo dục - đào tạo có liên quan mật thiết với xu hướng; trình độ kiến thức, tay nghề sư phạm và ĐĐNN của người giáo viên. Những năm qua, đại đa số “nhà giáo quân đội có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức cách mạng trong sáng, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục - đào tạo”[32, tr.9]. Phần lớn HVSP được đào tạo ở NTQS sau khi trở thành giáo viên đã đảm đương được nhiệm vụ, phát huy được vai trò của mình trong giáo dục - đào tạo. Nhiều đồng chí có sự nỗ lực phấn đấu vươn lên trở thành những nhà giáo tâm huyết với sự nghiệp “trồng người” trong quân đội, một số tiếp tục được tuyển chọn để đào tạo sau đại học, trở thành những tiến sĩ, thạc sĩ các chuyên ngành khoa học khác nhau.

Từ xưa đến nay, giáo dục đạo đức luôn được xác định là mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của nền giáo dục Việt Nam. “Tiên học lễ, hậu học văn”, đã trở thành khẩu hiệu chỉ đạo các hoạt động của nhà trường và trở thành tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo. Tuy nhiên, giờ đây cùng với đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận cán bộ, nhà giáo còn khó khăn; mặt khác, do sự tác động tiêu cực của mặt trái cơ chế thị trường, của các tệ nạn xã hội và sự xuống cấp về mặt đạo đức của một bộ phận nhà giáo “đã làm xói mòn phẩm chất của một số nhà giáo, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín người thầy trong xã hội”. Trong khi đó, “Việc giáo dục chính trị, đạo đức trong các trường học chưa được quan tâm đúng mức”[1, tr.21]. Vấn đề này đã và đang tác động tiêu cực đến quá trình giáo dục ĐĐNN cho HVSP trong NTQS hiện nay.

Việc thực hiện tốt chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về “Chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục - đào tạo”; cùng với cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo” của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thu hút được sự hưởng ứng rộng khắp toàn ngành và của toàn xã hội. Gần đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành “Quy định về đạo đức nhà giáo”, đây là cơ sở để mọi nhà giáo nỗ lực học tập, tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lối sống đáp ứng yêu cầu của nghề dạy học được xã hội tôn vinh; đồng